

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

(1 tiết)

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Ôn về các từ chỉ đặc điểm của người, vật.
2. Ôn tập mẫu câu *Ai thế nào ?* (Biết đặt câu theo mẫu để miêu tả người, vật, cảnh cụ thể).
3. Tiếp tục ôn luyện về dấu phẩy (ngăn cách các bộ phận đồng chức là vị ngữ trong câu – điều này GV không cần nói với HS).

II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

- Bảng lớp viết nội dung BT1.
- Bảng phụ viết nội dung BT2 + 4 hoặc 5 tờ giấy trắng khổ A4.
- Ba băng giấy, mỗi băng viết 1 câu văn trong BT3.

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

A - KIỂM TRA BÀI CŨ

Hai HS – mỗi em làm lại (làm miệng) 1 BT (1 hoặc 3), tiết LTVC tuần 16.

B - DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

GV nêu MĐ, YC của bài.

2. Hướng dẫn HS làm bài tập

a) Bài tập 1

– HS đọc yêu cầu của bài. GV nhắc các em có thể tìm nhiều từ ngữ nói về đặc điểm của một nhân vật.

318

Câu b) Nắng cuối thu vàng ươm, dù giữa trưa cũng chỉ dịu dịu.

Câu c) Trời xanh ngắt trên cao, xanh như dòng sông trong, trôi lững lờ giữa những ngọn cây hè phố.

3. Củng cố, dặn dò

GV yêu cầu HS về nhà xem lại các bài tập chính tả, viết hoàn chỉnh lời giải vào vở nếu chưa hoàn thành ở lớp.

- HS làm bài CN (hoặc trao đổi theo cặp).
- HS tiếp nối nhau phát biểu ý kiến. GV nhận xét nhanh. Cuối cùng, mời 3 HS lên bảng (mỗi em viết 1 câu nói về đặc điểm của 1 nhân vật – theo yêu cầu a, b hay c).

Lời giải :

a) Mến	dũng cảm / tốt bụng / không ngần ngại cứu người / biết sống vì người khác / ...
b) Đom Đóm	chuyên cần / chăm chỉ / tốt bụng
c) – Chàng Mồ Côi	thông minh / tài trí / công minh / biết bảo vệ lẽ phải / biết giúp đỡ những người bị oan uổng/ ...
- Chủ quán	tham lam / dối trá / xấu xa / vu oan cho người /...

(Theo lời giải trên, HS có thể tìm những từ chỉ đặc điểm là tính từ hoặc là động từ chỉ trạng thái, nhận thức.)

b) *Bài tập 2*

- GV nêu yêu cầu của bài ; nhắc HS có thể đặt nhiều câu theo mẫu *Ai thế nào ?* để tả một người (một vật hoặc cảnh) đã nêu.

- HS đọc lại câu **M** : (SGK). GV mời 1 em đặt 1 câu. (VD : Bác nông dân rất chăm chỉ.)

- Cả lớp làm bài CN. GV phát giấy riêng cho 4 hoặc 5 HS.

- HS tiếp nối nhau đọc từng câu văn. GV nhận xét. Sau đó, mời 4 hoặc 5 em làm bài trên giấy và dán bài lên bảng lớp. GV chấm điểm những bài làm đúng. VD :

<i>Ai</i>	<i>thế nào ?</i>
a) Bác nông dân	rất chăm chỉ / rất chịu khó / rất vui vẻ khi vừa cày xong thửa ruộng / ...
b) Bông hoa trong vườn	thật tươi tắn / thơm ngát / thật tươi tắn trong buổi sáng mùa thu / ...
c) Buổi sớm hôm qua	lạnh buốt / lạnh chưa từng thấy / chỉ hơi lạnh lạnh /...

c) *Bài tập 3*

Cách thực hiện như 2 BT ở trên. Sau khi HS làm bài CN, phát biểu ý kiến, GV dán 3 băng giấy lên bảng, mời 3 HS thi điền dấu phẩy đúng, nhanh. Cả lớp chốt lại lời giải đúng :

Câu a) Éch con ngoan ngoãn, chăm chỉ và thông minh.